

D. Áp dụng khoa học – kĩ thuật tiên tiến.

Câu 12: Trong mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động thì khi khả năng tạo việc làm lớn hơn khả năng cung ứng lao động sẽ dẫn đến hiện tượng nào trong xã hội gia tăng?

A. Thiếu lao động. **B.** Thất nghiệp. **C.** Lạm phát. **D.** Thiếu việc làm.

Câu 13: Đối với người sử dụng lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm sẽ góp phần giúp cho họ có thể

A. tăng thu nhập cho bản thân. **B.** tuyển được nhiều lao động mới.

C. tăng lượng hàng hóa xuất khẩu. **D.** gia tăng việc khấu hao hàng hóa.

Câu 14: Khi tham gia vào thị trường việc làm người lao động thỏa thuận những nội dung về việc làm, tiền lương và điều kiện làm việc với

A. người lao động. **B.** người sử dụng lao động.

C. đại diện công đoàn. **D.** các tổ chức đoàn thể.

Câu 15: Người sản xuất, kinh doanh giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ là một trong những nguyên nhân dẫn đến

A. cạnh tranh. **B.** khủng hoảng. **C.** lạm phát. **D.** thất nghiệp.

Câu 16: Nhà nước không ngừng mở rộng và phát triển thị trường việc làm ngày càng đa dạng và thực chất nhằm

A. tăng thu ngân sách nhà nước **B.** kiểm chế tỷ lệ lạm phát cao.

C. đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. **D.** hạn chế tình trạng thất nghiệp.

Câu 17: Mục đích cuối cùng của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hoá là nhằm giành lấy

A. thị trường. **B.** lợi nhuận. **C.** lao động. **D.** nhiên liệu.

Câu 18: Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng lên sẽ làm cho cầu về hàng hóa tăng lên từ đó thúc đẩy cung về hàng hóa

A. không đổi. **B.** tăng lên. **C.** giữ nguyên. **D.** giảm xuống.

Câu 19: Khi tham gia vào thị trường lao động, việc ký kết hợp đồng mua bán sức lao động giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?

A. Trực tiếp. **B.** Ủy quyền. **C.** Gián tiếp. **D.** Đại diện.

Câu 20: Yếu tố nào ảnh hưởng đến cung mang tính tập trung nhất?

A. Giá cả. **B.** Chi phí sản xuất.

C. Nguồn lực. **D.** Năng suất lao động.

Câu 21: Do hệ thống máy móc cũ, năng suất thấp nên gia đình H đã đầu tư mua hệ thống máy móc mới, năng suất tăng gấp đôi, nhờ vậy giá thành sản phẩm cũng hạ xuống, bán được nhiều hơn trên thị trường. Xét về mặt bản chất kinh tế, những việc làm trên là biểu hiện của hình thức

A. cạnh tranh không lành mạnh. **B.** cạnh tranh lành mạnh.

C. chiêu thức trong kinh doanh. **D.** cạnh tranh tiêu cực.

Câu 22: Trong sản xuất và lưu thông hàng hoá cạnh tranh dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?

A. Cạnh tranh chính trị. **B.** Cạnh tranh sản xuất.

C. Cạnh tranh kinh tế. **D.** Cạnh tranh văn hoá.

Câu 23: Giả sử cung về ô tô trên thị trường là 30.000 chiếc, cầu về mặt hàng này là 20.000 chiếc, giá cả của mặt hàng này trên thị trường sẽ

A. Tăng mạnh **B.** Giảm **C.** Tăng **D.** ổn định

Câu 24: Tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được việc làm là nội dung của khái niệm

A. thu nhập. **B.** khủng hoảng. **C.** thất nghiệp. **D.** lạm phát.

Câu 25: Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm

A. đấu tranh. **B.** cạnh tranh. **C.** tranh giành. **D.** lợi tức.

Câu 26: Thị trường lao động là nơi diễn ra thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động được thể hiện cụ thể trong

A. hợp đồng lao động. **B.** Điều lệ công ty

C. Luật lao động. **D.** Hiến pháp.

Câu 27: Những hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà pháp luật không cấm là nội dung của khái niệm

- A. sức lao động. B. việc làm. C. thất nghiệp. D. lao động.

Câu 28: Câu tục ngữ “Thương trường như chiến trường” phản ánh quy luật kinh tế nào dưới đây?

- A. Quy luật cạnh tranh B. Quy luật cung cầu
C. Quy luật lưu thông tiền tệ D. Quy luật giá trị

Câu 29: Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?

- A. Tâm lý của người tiêu dùng. B. Tâm trạng của người mua hàng.
C. Thị hiếu của người tiêu dùng. D. Kỳ vọng của người sản xuất.

Câu 30: Biểu hiện nào dưới đây **không** phải là cung?

- A. Đồng bằng sông Cửu Long chuẩn bị thu hoạch 10 tấn lúa để xuất khẩu
B. Rau sạch được các hộ gia đình trồng để ăn, không bán
C. Công ty sơn H hàng tháng sản xuất được 3 triệu thùng sơn để đưa ra thị trường
D. Quần áo được bày bán ở các cửa hàng thời trang